

Bản án số: 432/2017/HSPT

Ngày: 22/08/2017

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Việt Tiên

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hà
2. Ông Nguyễn Văn Hà

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang - Cán bộ
Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Nguyễn Thanh T - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 08 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 366/2017/HSPT ngày 04 tháng 07 năm 2017 đối với bị cáo **Thái Thị H**, **Lê Thị Thu T** do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST ngày 25/05/2017 của Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1/ **Thái Thị H**, giới tính: nữ; sinh năm 1961; tại: thành phố Hồ Chí Minh; TH trú: 45/4/30 HTC, PH AQ, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; con ông: Thái Văn T (chết) và bà: Trần Thị D; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 04 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không;

NH thân: Ngày 11/12/1986 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” theo bản án số 354/HSST. Ngày 21/01/1987 Tòa án phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh sửa bản án sơ thẩm xử phạt 6 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân” theo bản án số 12/HSPT. Sau đó bỏ trốn đến năm 2001 bị bắt, đã chấp hành xong hình phạt tù năm 2006. Tiến hành xác minh tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì không có kết quả xác minh việc thi hành bản án trên.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/01/2016, tại ngoại ngày 04/02/2016 (có mặt).

2/ **Lê Thị Thu T**; giới tính: nữ; sinh năm 1973; tại: thành phố Hồ Chí Minh; TH trú: 685/66/53K XVNT, PH AW, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh;

Minh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Lê Văn K (chết) và bà: Phạm Thị T ; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không;

NH thân: Ngày 17/3/2003, Tòa án NH dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc” theo bản án số 345/HSST. Ngày 22/01/2007, Tòa án NH dân quận BT , Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 17/2007/HSST, tổng hợp hình phạt là 04 năm tù. Ngày 27/5/2015 Tòa án NH dân quận BT , Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận xóa án tích đối với bị cáo.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát NH dân quận BT và bản án sơ thẩm của Tòa án NH dân quận BT thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 27/1/2016 Cơ quan điều tra Công an quận BT phối hợp với Công an PH AW , quận BT kiểm tra nhà số 643/50L XVNT , PH AW , quận BT do Danh Thị Ngọc T làm chủ bắt quả tang T , L , Q , M , T đang đánh bài tứ xắc ăn thua trực tiếp bằng tiền dưới hình thức đấu chén mỗi tụ là 1.500.000 đồng, tổng cộng 04 tụ là 6.000.000 đồng. Thu giữ tại chiếu bạc 5.300.000 đồng; 58 đồng tiền xu; 01 đĩa sành; 01 rổ nhựa; 02 tấm phủ nhựa; 01 chăn vải; 01 tấm thảm; 02 bóng đèn; 10 bộ tứ xắc trong hộp và 01 bộ bài đang đánh nên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra bị cáo Ngọc T khai nhận tổ chức đánh bài tứ xắc ăn tiền tại nhà được khoảng 01 tháng thì bị bắt. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/1/2016 các bị cáo H , T , T , M , H (chưa rõ lai lịch) đến nhà Ngọc T đánh bài, mỗi tụ là 1.500.000 đồng, 01 chén 6.000.000 đồng. T thu tiền xâu mỗi tụ là 50.000 đồng, 01 chén là 200.000 đồng. T cung cấp bài tứ xắc và do thiếu người đánh nên T ngồi trực tiếp đánh bài. Đến chén thứ tư thì bị công an bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2017/HSST/ ngày 25/05/2017 của Toà án nhân dân quận BT , thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố ~~buộc~~ cáo Thái Thị H , Lê Thị Thu T phạm tội ³“Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xí phạt Bxcao Thái Thị H 12 (mười hai) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 27/1/2016 đến ngày 04/2/2016.

Xử phạt: bị cáo Lê Thị Thu T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và thời hạn kháng cáo.

Ngày 02/6/2017,Thái Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Ngày 25/5/2017, Lê Thị Thu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên toà phúc thẩm qua xét hỏi bị cáo Thái Thị H , Lê Thị Thu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo H , bị cáo T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Trong vụ này còn có các bị cáo Danh Thị Ngọc T , Trương Thị T , Nguyễn Thị Duyên M , Võ Thị L , Đặng Thị Hồng Q không kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung, phân tích tính chất vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo H , bị cáo T phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, xét đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 27/1/2016 Cơ quan điều tra Công an quận BT phối hợp với Công an PH AW , quận BT kiểm tra nhà số 643/50L XVNT , PH AW , quận BT do Danh Thị Ngọc T làm chủ bắt quả tang T , L , Q , M , T đang đánh bài tứ xắc ăn thua trực tiếp bằng tiền dưới hình thức đạu chén mỗi tụ là 1.500.000 đồng, tổng cộng 04 tụ là 6.000.000 đồng. Thu giữ tại chiếu bạc 5.300.000 đồng; 58 đồng tiền xu; 01 đĩa sành; 01 rổ nhựa; 02 tấm phủ nhựa; 01 chăn vải; 01 tấm thảm; 02 bóng đèn; 10 bộ tứ xắc trong hộp và 01 bộ bài đang đánh nên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra bị cáo Ngọc T khai nhận tổ chức đánh bài tứ xắc ăn tiền tại nhà được khoảng 01 tháng thì bị bắt. Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/1/2016 các bị cáo H, T, T, M, H (chưa rõ lai lịch) đến nhà Ngọc T đánh bài, mỗi tụ là 1.500.000 đồng, 01 chén 6.000.000 đồng. T thu tiền xâu mỗi tụ là 50.000 đồng, 01 chén là 200.000 đồng. T cung cấp bài tứ xắc và do thiếu người đánh nên T ngồi trực tiếp đánh bài. Đến chén thứ tư thì bị công an bắt quả tang.

Với các hành vi và chứng cứ như đã nêu trên xét thấy án sơ thẩm xét xử các bị cáo T, T, T, M, L, Q và H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có cơ sở đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm hại đến trật tự xã hội mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác do đó cần phải xử phạt các bị cáo nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa. Tuy nhiên án sơ thẩm cũng xem xét các bị cáo khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải và căn cứ vào nhân thân, tính chất, vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo để quyết định đến mức hình phạt phù hợp. Án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Thái Thị H 12 (mười hai) tháng tù, bị cáo Lê Thị Thu T 12 (mười hai) tháng tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H kháng cáo xin hưởng án treo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn có mẹ già không ai chăm sóc, bị cáo T xin được hưởng án treo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo H, bị cáo T có nhân thân xấu. Bị cáo H đã từng bị xét xử về hành vi “Cướp tài sản của công dân” (theo bản án số 12/HSPT/1987). Trong thời gian tại ngoại điều tra, bị cáo H lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo T cũng đã từng bị xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về hành vi “Tổ chức đánh bạc” (bản án số 345/2003/HSST) và 01 năm tù về tội “Đánh bạc” (bản án số 17/2007/HSST) nhưng các bị cáo vẫn không tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Mặt khác, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không trình bày thêm được tình tiết gì mới. Đồng thời xét thấy bản án sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật đối với các bị cáo nghĩ nên giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng điểm a khoản 2 khoản 3 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thái Thị H, Lê Thị Thu T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyệt vọng Cao Thái Thị H, Lê Thị Thu T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xí phạt Bxcao Thái Thị H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 27/1/2016 đến ngày 04/2/2016.

Xử phạt: bị cáo Lê Thị Thu T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Mỗi bị cáo không phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận BT ; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA quận BT ; (1)
- TAND quận BT ; (2)
- Công an quận BT ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Việt Tiên

